**Phụ lục II**

**MẪU HỒ SƠ, TÀI LIỆU KHÁC PHỤC VỤ ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT**

*(Kèm theo Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11 tháng 9 năm 2025*

*của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

**1. Mẫu 01: Văn bản đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/ ĐẶC KHU…**  Số: /UBND-…  V/v đề nghị công nhận xã/phường/đặc khu… đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm… | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**    *…, ngày … tháng … năm …* |

Kính gửi:

- Uỷ ban nhân dân tỉnh/thành phố….;

- Sở Tư pháp tỉnh/thành phố…..

Thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 152025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Uỷ ban nhân dân xã/phường/đặc khu….. đã tổ chức họp, đánh giá kết quả thực hiện và mức độ đạt chuẩn của từng tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật; niêm yết/đăng tải công khai kết quả tự đánh giá kết quả đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định. Cụ thể như sau:

**I. Kết quả đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

***1. Về chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện***

***2. Về thời gian lấy số liệu đánh giá, thời gian tổ chức đánh giá***

***3. Kết quả tự đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật***

(Bản tự đánh giá mức độ đạt chuẩn các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật kèm theo)

***4. Về công khai Bản tự đánh giá mức độ đạt chuẩn các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật***

*a) Thời gian công khai*

*b) Hình thức công khai: Nêu rõ niêm yết hay đăng tải*

***5. Việc tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân về kết quả tự đánh giá các tiêu chí tiếp cận pháp luật***

(Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình kèm theo – nếu có)

**II. Những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật và đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; đề xuất giải pháp khắc phục**

***1. Thuận lợi***

***2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân***

***3. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp khắc phục***

Trên cơ sở đó,Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu ... trân trọng đề nghị Sở Tư pháp tỉnh/thành phố…….. thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố …… xem xét, quyết định công nhận xã/phường/đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm…..

*Kèm theo văn bản này gồm có:*

1. Bản tự đánh giá mức độ đạt chuẩn các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật;

2. Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân về kết quả tự đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật (nếu có);

3. Biên bản cuộc họp đề nghị xét, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

4. Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - ……….;  - Lưu: VT,… |  | **CHỦ TỊCH**  (Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên) |

**2. Mẫu 02: Bản tự đánh giá mức độ đạt chuẩn các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU...** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *…, ngày … tháng … năm …* |

**BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ĐẠT CHUẨN CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU**

**TIẾP CẬN PHÁP LUẬT**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí,**  **chỉ tiêu tiếp cận pháp luật** | **Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật** | **Mức độ đạt chuẩn theo quy định** | **Kết quả thực hiện** | **Kết quả tự đánh giá** | **Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật** | **Chữ ký của công chức phụ trách** |
|  |  | (1) | (2) | (3) | (4) |  |
| **Tiêu chí 1** | **Ban hành văn bản quy phạm pháp luật** | **Đạt 03/03 chỉ tiêu** |  |  |  |  |
| ***Chỉ tiêu 1*** | ***Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật*** | ***Đạt 01/01 nội dung*** |  |  |  |  |
|  | Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Uỷ ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật | 100% |  |  |  |  |
| ***Chỉ tiêu 2*** | ………………………. |  |  |  |  |  |
| ***Chỉ tiêu 3*** | ………………………. |  |  |  |  |  |
| **Tiêu chí 2** | **Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật** |  |  |  |  |  |
| ………… | *…………………………* |  |  |  |  |  |
| **Tiêu chí 3** | **Hoà giải ở cơ sở** | **……** |  |  |  |  |
| ………… | *……………………………* |  |  |  |  |  |
| ***Chỉ tiêu 4*** | ***Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác hòa giải ở cơ sở theo của quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở*** | ***Đạt 04/04 nội dung*** |  |  |  |  |
|  | 1. Uỷ ban nhân dân cấp xã bố trí công chức làm công tác hoà giải ở cơ sở, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác hoà giải ở cơ sở trên địa bàn cấp xã | …….. |  |  |  |  |
|  | 2. Tỷ lệ hoà giải viên được cung cấp tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hoà giải ở cơ sở | ≥ 90% |  |  |  |  |
|  | 3. Tỷ lệ tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí hoạt động đúng mức chi theo quy định | 100% |  |  |  |  |
|  | 4. Tỷ lệ vụ, việc đã hoà giải được hỗ trợ thù lao cho hoà giải viên đúng mức chi theo quy định | 100% |  |  |  |  |
| **Kết quả chung**(5) | |  | | | | |

***Ghi chú:***

(1): Ghi rõ mức độ đạt chuẩn theo quy định tại Phụ lục I.

(2): Đối với các nội dung có mức độ đạt chuẩn xác định theo tỷ lệ % thì đề nghị ghi rõ tỷ lệ % đạt được; đối với các nội dung còn lại đề nghị nêu rõ kết quả thực hiện cụ thể.

(3): Đối với dòng “Tiêu chí…”: Ghi rõ số lượng chỉ tiêu đạt **(ví dụ: “Đạt 02/03 chỉ tiêu”)**; đối với dòng “Chỉ tiêu…”: Ghi rõ số lượng nội dung đạt ***(ví dụ: “Đạt 02/03 nội dung”)***; đối với dòng nội dung: Ghi rõ “Đạt” (trong trường hợp đáp ứng mức độ đạt chuẩn theo quy định tại Phụ lục I) hoặc “Không đạt” (trong trường hợp không đáp ứng mức độ đạt chuẩn theo quy định tại Phụ lục I).

(4): Liệt kê danh mục các tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật.

(5): Ghi rõ **“Đạt chuẩn tiếp cận pháp luật”** (trong trường hợp tất cả các nội dung của chỉ tiêu tiếp cận pháp luật đạt chuẩn tiếp cận pháp luật) hoặc **“Không đạt chuẩn tiếp cận pháp luật”** (trong trường hợp có từ 01 nội dung của chỉ tiêu tiếp cận pháp luật trở lên không đạt)./.

|  |  |
| --- | --- |
| **CHỦ TỊCH**  (Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên) | **NGƯỜI THỰC HIỆN**  (Ký và ghi rõ họ tên) |

**3. Mẫu 03: Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân về kết quả tự đánh giá mức độ đạt chuẩn các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU**…. | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *…, ngày … tháng … năm …* |

**BẢN TỔNG HỢP, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN,**

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VỀ KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ĐẠT CHUẨN CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU TIẾP CẬN PHÁP LUẬT**

Trên cơ sở ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân về kết quả tự đánh giá mức độ đạt chuẩn các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật trên địa bàn năm …., Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu … tổng hợp, tiếp thu, giải trình như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung**  **ý kiến, kiến nghị, phản ánh** | **Cơ quan, tổ chức, cá nhân có ý kiến** | **Tiếp thu** | **Giải trình**  **(không tiếp thu)** |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **CHỦ TỊCH**  (Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên) | **NGƯỜI THỰC HIỆN**  (Ký và ghi rõ họ tên) |

**4. Mẫu 04: Biên bản cuộc họp đề nghị xét, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU**…. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *…, ngày… tháng… năm…* |
|  |  |

**BIÊN BẢN**

**Cuộc họp đề nghị xét, công nhận xã/phường/đặc khu… đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

**năm ….**

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của trung ương);

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của địa phương);

Căn cứ….

Hôm nay, vào hồi ... giờ … ngày… tháng… năm …. tại………, Uỷ ban nhân dân xã/phường/đặc khu…. tổ chức cuộc họp đề nghị xét, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm …, cụ thể như sau:

**I. THÀNH PHẦN THAM DỰ CUỘC HỌP**

- Ông (bà) ……………………. – Chức vụ, đơn vị công tác - Chủ trì cuộc họp;

- Ông (bà) ……………………. – Chức vụ, đơn vị công tác;

- ……………………………………………

- Ông (bà) ……………………. – Chức vụ, đơn vị công tác - Thư ký cuộc họp.

**II. NỘI DUNG CUỘC HỌP**

**1.** Uỷ ban nhân dân xã/phường/đặc khu… báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ đạt chuẩn các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật.

**2.** Ý kiến phát biểu trao đổi, thảo luận của các thành viên tham dự cuộc họp đề nghị xét, công nhận xã/phường/đặc khu….. đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm …., cụ thể như sau:

- …………………………………………………

**3. Kết quả:** Số đại biểu tham dự cuộc họp (đạt tỷ lệ …%) nhất trí đề nghị xét, công nhận xã/phường/đặc khu… đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm ….

Cuộc họp kết thúc vào … giờ…. ngày … tháng … năm…., đã thông qua cho các thành viên tham dự cuộc họp cùng nghe và nhất trí ….%.

Biên bản này được lập thành … bản có giá trị pháp lý như nhau: Uỷ ban nhân dân xã/phường/đặc khu lưu … bản; để làm hồ sơ đề nghị xét, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gửi Sở Tư pháp tỉnh/thành phố … bản./.

|  |  |
| --- | --- |
| **THƯ KÝ** (Ký và ghi rõ họ tên) | **CHỦ TRÌ CUỘC HỌP**  (Ký và ghi rõ họ tên) |

**5. Mẫu 05: Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ và mức độ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ...  **SỞ TƯ PHÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: …./BC-STP | *…, ngày… tháng… năm…* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả thẩm định hồ sơ và mức độ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm ….**

**đối với xã/phường/đặc khu...[[1]](#footnote-1)**

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của trung ương);

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của địa phương);

Căn cứ ………………………………………………………………………….....;

Căn cứ kết quả rà soát, đánh giá việc thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật của xã/phường/đặc khu… và thông qua kiểm tra trực tiếp (nếu có), Sở Tư pháp tỉnh/thành phố…. báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ và mức độ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm.... Cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH**

**1. Về hồ sơ**

**2. Về kết quả chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện**

**3. Về kết quả thực hiện và mức độ đạt chuẩn các tiêu chí tiếp cận pháp luật** *(cần đánh giá từng tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể)*

(Bản tổng hợp kết quả thẩm định mức độ đạt chuẩn các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật kèm theo)

**II. KẾT LUẬN**

**1. Về hồ sơ**

**2. Về kết quả đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

- Tổng số hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được Sở Tư pháp thẩm định: ….

- Tổng số xã/phường/đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: .… (Ghi rõ tên xã/phường/đặc khu)

- Tổng số xã/phường/đặc khu chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: …. (Ghi rõ tên xã/phường/đặc khu)

**III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - ……….;  - ……….;  - Lưu: VT,… |  | **GIÁM ĐỐC**  (Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên) |

**BẢN TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH MỨC ĐỘ ĐẠT CHUẨN CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM .... CỦA XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU ......**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-STP ngày / /... của Sở Tư pháp tỉnh/thành phố...)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí,**  **chỉ tiêu tiếp cận pháp luật** | **Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật** | **Mức độ đạt chuẩn theo quy định** | **Kết quả tự đánh giá của xã/phường/đặc khu…** | | **Kết quả thẩm định của Sở Tư pháp** | |
| ***Kết quả thực hiện*** | ***Kết quả tự đánh giá*** | ***Kết quả thực hiện*** | ***Kết quả thẩm định*** |
|  |  | (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
| **Tiêu chí 1** | **Ban hành văn bản quy phạm pháp luật** | **Đạt 03/03 chỉ tiêu** |  |  |  |  |
| ***Chỉ tiêu 1*** | ***Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật*** | ***Đạt 01/01 nội dung*** |  |  |  |  |
|  | Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Uỷ ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật | 100% |  |  |  |  |
| Chỉ tiêu 2 | …………………… |  |  |  |  |  |
| Chỉ tiêu 3 | …………………… |  |  |  |  |  |
| **Tiêu chí 2** | **Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật** |  |  |  |  |  |
| ………… | *…………………………* |  |  |  |  |  |
| **Tiêu chí 3** | **Hoà giải ở cơ sở** |  |  |  |  |  |
| ………… | *………………………..* |  |  |  |  |  |
| ***Chỉ tiêu 4*** | ***Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác hòa giải ở cơ sở theo của quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở*** | ***Đạt 04/04 nội dung*** |  |  |  |  |
|  | 1. Uỷ ban nhân dân cấp xã bố trí công chức làm công tác hoà giải ở cơ sở, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác hoà giải ở cơ sở trên địa bàn cấp xã | ……… |  |  |  |  |
|  | 2. Tỷ lệ hoà giải viên được cung cấp tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hoà giải ở cơ sở | ≥ 90% |  |  |  |  |
|  | 3. Tỷ lệ tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí hoạt động đúng mức chi theo quy định | 100% |  |  |  |  |
|  | 4. Tỷ lệ vụ, việc đã hoà giải được hỗ trợ thù lao cho hoà giải viên đúng mức chi theo quy định | 100% |  |  |  |  |
| **Kết quả chung** (6) | |  |  | |  | |

***Ghi chú:***

(1), (2), (3): Theo bản tự đánh giá mức độ đạt chuẩn các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật của Uỷ ban nhân dân cấp xã.

(4): Theo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp: Đối với các nội dung có mức độ đạt chuẩn xác định theo tỷ lệ % thì đề nghị ghi rõ tỷ lệ % đạt được; đối với các nội dung còn lại đề nghị nêu rõ kết quả thực hiện cụ thể.

(5): Theo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp: Đối với dòng “tiêu chí…”: Ghi rõ số lượng chỉ tiêu đạt **(ví dụ: “Đạt 02/03 chỉ tiêu”)**; đối với dòng “chỉ tiêu…”: Ghi rõ số lượng nội dung đạt ***(ví dụ: “Đạt 04/04 nội dung”)***; đối với dòng nội dung: Ghi rõ “Đạt” (trong trường hợp đáp ứng mức độ đạt chuẩn theo quy định tại Phụ lục I) hoặc “Không đạt” (trong trường hợp không đáp ứng mức độ đạt chuẩn theo quy định tại Phụ lục I).

(6): Ghi rõ **“Đạt chuẩn tiếp cận pháp luật”** (trong trường hợp tất cả các nội dung của chỉ tiêu tiếp cận pháp luật đạt chuẩn tiếp cận pháp luật) hoặc **“Không đạt chuẩn tiếp cận pháp luật”** (trong trường hợp có từ 01 nội dung của chỉ tiêu tiếp cận pháp luật trở lên không đạt).

**6. Mẫu 06: Quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ...** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: …./QĐ-UBND | *…, ngày… tháng… năm…* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công nhận xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm ….**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;*

*Căn cứ hồ sơ đề nghị công nhận xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của xã/phường/đặc khu …;*

*Căn cứ Báo cáo số /BC-STP ngày tháng năm của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định hồ sơ và mức độ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm …. đối với xã/phường/đặc khu ….;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận………… xã, phường, đặc khu trực thuộc tỉnh/thành phố……. đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm….. (có Danh sách kèm theo).

**Điều 2.** ………………….

**Điều 3.** Hiệu lực thi hành

**Điều 4.** Trách nhiệm thi hành

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều…;  - ….;  - Lưu: VT,… | **CHỦ TỊCH**  (Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên) |

**DANH SÁCH**

**XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm của Chủ tịch*

*Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố…)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | TÊN XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU  ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT | GHI CHÚ |
| I | CÁC XÃ |  |
| 1 | Xã A |  |
| 2 | Xã B |  |
| … | … |  |
| II | CÁC PHƯỜNG |  |
| 1 | Phường A |  |
| 2 | Phường B |  |
| … | … |  |
| **III** | **ĐẶC KHU** |  |
| 1 | Đặc khu A |  |
| … | …… |  |

1. Có thể thẩm định hồ sơ và mức độ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của nhiều xã/phường/đặc khu trong 01 báo cáo [↑](#footnote-ref-1)